

Số: 290/2003/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
Về ban hành Quy định công bố công khai các Dự án đầu tư  
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

\*\*\*\*\*

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2003/NQ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về một số chủ trương, giải pháp chủ yếu cần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2003;
- Căn cứ Quyết định số 20/2003/QĐ-UB ngày 26 tháng 02 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế-xã hội thành phố năm 2003;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về công bố công khai các Dự án đầu tư ;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công bố công khai các Dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn, các chủ đầu tư, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như điều 3
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Thường trực Thành Ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Các Báo- Đài
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Các Tổ NCTH, TH (5b)
- Lưu (TH-LT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Hải**

**QUY ĐỊNH  
VỀ CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
\*\*\*\*\***

(Ban hành kèm theo Quyết định số 290/2003/QĐ-UB  
ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố)

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng :**

Các Dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (không phân biệt nguồn vốn đầu tư) thuộc một trong hai loại Dự án sau đây đều phải công khai các nội dung chính của Dự án :

1.1- Dự án đầu tư có nhu cầu thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, điều chỉnh dân cư.

1.2- Dự án đầu tư phải trình duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường (trừ các Dự án trong các khu công nghiệp - khu chế xuất).

**Điều 2. Nội dung và các bước công khai :**

2.1. Các nội dung cần phải công khai :

1. Tên Dự án ;
2. Chủ đầu tư ;
3. Cơ quan cấp trên trực tiếp của chủ đầu tư (nếu có) ;
4. Mục tiêu đầu tư ;
5. Quy mô xây dựng ;
6. Địa điểm, phạm vi sử dụng đất ;
7. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn đầu tư ;
8. Cơ quan chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng ;
9. Tiến độ thực hiện : Thời gian hoàn thành giải phóng mặt bằng (nếu Dự án có thu hồi đất), thời gian khởi công, thời gian hoàn thành Dự án;
10. Bản đồ quy hoạch chi tiết 1/500 ;

11. Phương án kiến trúc ;
12. Đơn vị thiết kế, chủ nhiệm đồ án thiết kế ;
13. Đơn vị thi công ;
14. Đơn vị tư vấn giám sát ;
15. Phương án an toàn lao động trong thời gian thi công và phương án bảo vệ môi trường khi Dự án hoàn thành đưa vào sử dụng.

## 2.2. Các bước công khai :

Bước 1 : Công bố sau khi cấp có thẩm quyền duyệt Dự án đầu tư, từ mục 1 đến mục 9.

Bước 2 : Công bố sau khi hoàn thành các công việc chuẩn bị thực hiện Dự án, từ mục 1 đến mục 15.

## **CHƯƠNG II TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

### **Điều 3. Cung cấp thông tin :**

Các cơ quan có thẩm quyền duyệt Dự án đầu tư và Chủ đầu tư (kể cả Dự án của cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố) các Dự án đầu tư thuộc diện nêu ở Điều 1 của Quy định này phải có trách nhiệm cung cấp thông tin theo Điều 2 của Quy định này đối với các Dự án đã có quyết định đầu tư, giấy phép đầu tư, giấy phép xây dựng cho Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn nơi có Dự án đầu tư, trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày các nội dung công khai nêu trên được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 4. Công khai Dự án :**

4.1- Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi có Dự án đầu tư có trách nhiệm niêm yết công khai các nội dung chính của Dự án đầu tư tại trụ sở Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn theo Điều 2 của Quy định này; đồng thời, tổ chức phổ biến rộng rãi đến khu phố, tổ dân phố - ấp, tổ nhân dân và nhân dân biết để tham gia giám sát và đóng góp ý kiến trong quá trình thực hiện Dự án đầu tư.

4.2- Chủ đầu tư có trách nhiệm công bố công khai nội dung Dự án đầu tư theo Điều 2 của Quy định này tại địa điểm thực hiện Dự án đầu tư; đồng thời, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của thành phố (Báo Sài Gòn Giải phóng, Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố) khi các thủ tục đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 5. Kiểm tra việc thực hiện công khai nội dung đầu tư :**

5.1- Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi có Dự án đầu tư có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công bố công khai của Chủ đầu tư về các nội dung ở Điều 2 của Quy định này.

5.2- Ủy ban nhân dân quận-huyện nơi có Dự án đầu tư có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc công bố công khai của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi có Dự án đầu tư về các nội dung ở Điều 2 của Quy định này.

**Điều 6. Giải quyết các kiến nghị của tổ chức và nhân dân những vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư :**

6.1- Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được kiến nghị của tổ chức hoặc nhân dân những vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn có trách nhiệm giải quyết hoặc chuyển ngay cho Ủy ban nhân dân quận-huyện giải quyết (nếu vượt thẩm quyền) theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cho Ủy ban nhân dân quận-huyện và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6.2- Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ khi nhận được kiến nghị của tổ chức hoặc nhân dân những vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư trên địa bàn, Ủy ban nhân dân quận-huyện có trách nhiệm giải quyết hoặc chuyển ngay cho cơ quan có liên quan giải quyết (nếu không thuộc thẩm quyền) theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6.3- Các Chủ đầu tư có trách nhiệm kịp thời giải quyết các kiến nghị của tổ chức hoặc nhân dân về những vấn đề có liên quan đến Dự án đầu tư trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị ; gửi báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6.4- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp việc giải quyết các kiến nghị của các cơ quan nêu ở mục 6.1, 6.2, 6.3 của Quy định này và xử lý các kiến nghị của tổ chức và nhân dân theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

**Điều 7. Chế độ báo cáo :**

Định kỳ hàng tháng (ngày làm việc cuối tháng), Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn và các ngành có liên quan có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả giải quyết các kiến nghị có liên quan đến các Dự án đầu tư trên địa bàn theo thẩm quyền cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

**CHƯƠNG III  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 8. Triển khai thực hiện :**

8.1- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các sở ngành và Ủy ban nhân dân quận-huyện triển khai hướng dẫn quy định về công bố công khai các Dự án đầu tư trên địa bàn thành phố trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ban hành Quy định này.

8.2- Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh vướng mắc, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn; các cơ quan chủ quản của Chủ đầu tư kịp thời báo cáo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để hướng dẫn, giải quyết, nếu vượt thẩm quyền, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

## **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**